

TRƯỜNG TH ĐÀO SƠN TÂY

BÀI ÔN THỨ HAI

1. Tập đọc:

Đọc các bài tập đọc thuộc tuần 35 trả lời các câu hỏi trong SGK TV tập 2 lớp 4.

2. Chính tả:

Viết chính tả bài “ Nói với em” (SGK TV tập 2 trang 165)

BÀI ÔN THỨ BA

Bài 1: Tính

$$\frac{14}{8} + \frac{20}{8} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{15}{11} - \frac{10}{22} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{12}{13} \times \frac{9}{24} = \dots\dots\dots$$

$$8 : \frac{12}{10} = \dots\dots\dots$$

Bài 2: Tìm y

$$y - \frac{11}{8} = \frac{3}{7}$$

$$\frac{3}{8} \times y = \frac{12}{5}$$

.....
.....

BÀI ÔN THỨ TƯ

Câu 1: Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong câu sau:

a/ Trong vườn, muôn hoa đua nhau khoe sắc.

b/ Để đạt thành tích tốt, bạn Hoa đã chăm chỉ học hành.

c/ Cô bé mong ước được tặng một chiếc đầm đẹp.

d/ Nhờ sự kiên trì, anh Nam đã giành chiến thắng trong cuộc thi đấu kiếm toàn quốc.

Câu 2: Đặt một câu có trạng ngữ chỉ thời gian.



BÀI ÔN THỨ NĂM

Bài 1: Tính bằng cách thuận tiện

$$\frac{3}{2} \times \frac{10}{5} + \frac{3}{2} \times \frac{8}{7}$$

$$\frac{12}{10} + \frac{7}{12} + \frac{8}{10}$$

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Một khu vườn hình chữ nhật có nửa chu vi là 128m. Chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài. Tính diện tích của khu vườn đó.

.....

.....

.....

.....

.....

BÀI ÔN TẬP TIẾNG ANH CUỐI TUẦN KHỐI 4

Unit 12: A clever baby

A. BÀI HỌC

I/REVIEW WORDS: Các em viết vào vở mỗi từ 3 dòng:

1. young: trẻ
2. handsome: đẹp trai
3. pretty: xinh đẹp
4. short: thấp
5. tall: cao
6. shy: e thẹn
7. friendly: thân thiện
8. snow: tuyết
9. elbow: khuỷu tay
10. coat: áo khoác
11. soap: xà phòng
12. nose: mũi
13. stone: đá
14. cheerful: vui mừng
15. relax: thư giãn
16. worried: lo lắng
17. mean: keo kiệt
18. generous: rộng rãi

II/GRAMMAR: Các em viết vào vở mỗi cấu trúc câu 1 lần

He **was** handsome then.

I **wasn't** tall when I was five.

We **were** happy when you were young.

You **weren't** shy when you were six.

He **had** a book when he was a baby.

You **didn't have** white hair when you were young.

ĐÁP ÁN NGÀY THỨ BA

Bài 1: Tính

$$\frac{14}{8} + \frac{20}{8} = \frac{14+20}{8} = \frac{34}{8} = \frac{17}{4}$$

$$\frac{15}{11} - \frac{10}{22} = \frac{30}{22} - \frac{10}{22} = \frac{20}{22} = \frac{10}{11}$$

$$\frac{12}{13} \times \frac{9}{24} = \frac{12 \times 9}{13 \times 24} = \frac{108}{312} = \frac{18}{52} = \frac{9}{26}$$

$$8 : \frac{12}{10} = 8 \times \frac{10}{12} = \frac{80}{12} = \frac{20}{3}$$

Bài 2: Tìm y

$$y - \frac{11}{8} = \frac{3}{7}$$

$$y = \frac{3}{7} + \frac{11}{8}$$

$$y = \frac{101}{56}$$

$$\frac{3}{8} \times y = \frac{12}{5}$$

$$y = \frac{12}{5} : \frac{3}{8}$$

$$y = \frac{32}{5}$$

ĐÁP ÁN NGÀY THỨ TƯ

Câu 1: Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong câu sau

a/ Trong vườn, muôn hoa/đua nhau khoe sắc.

TN

CN

VN

b/ Để đạt thành tích tốt, bạn Hoa/đã chăm chỉ học hành.

TN

CN

VN

c/ Cô bé/mong ước được tặng một chiếc đầm đẹp.

CN

VN

d/ Nhờ sự kiên trì, anh Nam/đã giành chiến thắng trong cuộc thi đấu kiếm toàn quốc.

TN

CN

VN

Câu 2: Đặt một câu có trạng ngữ chỉ thời gian.

VD: Sáng sớm, chim hót líu lo.

ĐÁP ÁN NGÀY THỨ NĂM

Bài 1: Tính bằng cách thuận tiện

$$\frac{3}{2} \times \frac{10}{5} + \frac{3}{2} \times \frac{8}{7}$$

$$= \frac{3}{2} \times \left(\frac{10}{5} + \frac{8}{7} \right)$$

$$= \frac{3}{2} \times \frac{22}{7}$$

$$= \frac{33}{7}$$

$$\frac{12}{10} + \frac{7}{12} + \frac{8}{10}$$

$$= \left(\frac{12}{10} + \frac{8}{10} \right) + \frac{7}{12}$$

$$= 2 + \frac{7}{12}$$

$$= \frac{31}{12}$$

Bài 2:

Giải

Tổng số phần bằng nhau là:

$$3 + 5 = 8 \text{ (phần)}$$

Chiều rộng khu vườn là:

$$128 : 8 \times 3 = 48 \text{ (m)}$$

Chiều dài khu vườn là:

$$128 : 8 \times 5 = 80 \text{ (m)}$$

Diện tích khu vườn là:

$$80 \times 48 = 3840 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: 3840m²